

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án: Hạ tầng khu quy hoạch các công trình y tế**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....1921.....
DEN	Ngay: 28/3/13
Chuyên:.....	

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ
Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường,
cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số
29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi
trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Hạ tầng khu
quy hoạch các công trình y tế đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản
số 70/TTPTQĐ ngày 04/02/2013 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng
Ngãi; Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại kết quả
thẩm định số 176/STNMT-TĐBCĐTM ngày 30/01/2013 và Tờ trình số
394/TTr-STNMT ngày 11/3/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Hạ tầng
khu quy hoạch các công trình y tế của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng
Ngãi (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

a) Địa điểm dự án: Phía Nam đường Nguyễn Trãi, phường Nghĩa Lộ và
Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quy mô: Tổng diện tích dự án là 90.755,6m².

Bảng quy hoạch sử dụng đất

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỉ lệ (%)
I	Công trình y tế	59.717,2	65,84
1	Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng tinh	24.706,7	

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỉ lệ (%)
2	Trung tâm nội tiết tỉnh	6.514,4	
3	Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh	5.850,1	
4	Trung tâm phòng chống sốt rét	3.222,6	
5	Trung tâm mắt tỉnh	7.211,0	
6	Trung tâm y tế dự phòng tỉnh	3.902,0	
7	Trung tâm bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường	3.728,5	
8	Sở y tế tỉnh	1.787,9	
9	Phòng giám định y khoa	1.400,0	
10	Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm	1.400,0	
II	Đất ở	5.165,6	5,69
III	Đất giao thông	24.161,1	26,64
IV	Đất công trình kỹ thuật đẩu nối	1.391,2	1,53
	Tổng	90.705,1	100

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

a) Thực hiện đúng các nguyên tắc thiết kế kỹ thuật, bảo đảm tính hợp lý về kiến trúc không gian và xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch được duyệt.

b) Trong quá trình thi công xây dựng dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung – QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2009/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2009/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt – QCVN 14:2008/BTNMT.

c) Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công và vận hành Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải nguy hại QCVN 07:2009/BTNMT; Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/4/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định hiện hành khác.

d) Thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, khi phát hiện có sự cố xảy ra phải nhanh chóng khắc phục và thông báo cho các cơ quan chức năng biết để phối hợp xử lý kịp thời.

3. Các điều kiện kèm theo

a) Đảm bảo an toàn lao động trong giai đoạn xây dựng theo đúng các quy định của pháp luật.

b) Lập kế hoạch phòng chống và ứng cứu sự cố môi trường trong

quá trình thi công dự án và gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

c) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhập, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

Điều 2. Chủ dự án phải lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND phường Nghĩa Lộ và phường Quảng Phú; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và giai đoạn thi công xây dựng Dự án; lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Thủ trưởng các sở ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV188).

CHỦ TỊCH

Cao Khoa

